

Số: 138/QĐ-EVN

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2017



**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, tái cơ cấu Tổng công ty Phát điện 3  
giai đoạn 2017 - 2020**

**HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM**

Căn cứ Nghị định số 205/2013/NĐ-CP ngày 06/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 852/QĐ-TTg ngày 14/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể sắp xếp, tái cơ cấu doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam giai đoạn 2017-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 197/NQ-HĐTV ngày 29/6/2017 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam về thông qua Đề án sắp xếp, tái cơ cấu doanh nghiệp giai đoạn 2016-2020 của các Tổng công ty thuộc EVN;

Xét đề nghị của Tổng công ty Phát điện 3 tại Tờ trình số 2714/TTr-GENCO3 ngày 25/5/2016 về việc dự thảo Đề án tái cơ cấu Tổng công ty Phát điện 3 giai đoạn 2016-2020 và Báo cáo số 1008/BC-GENCO3 ngày 31/3/2017 về việc rà soát, hoàn thiện Đề án sắp xếp, tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2016-2020 của Tổng công ty Phát điện 3;

Theo đề nghị của Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt “Đề án sắp xếp, tái cơ cấu Tổng công ty Phát điện 3 giai đoạn 2017 - 2020” với các nội dung sau:

**I. MỤC TIÊU**

Xây dựng Tổng công ty Phát điện 3 (EVNGENCO3) thành Tổng công ty mạnh, có trình độ công nghệ, quản lý hiện đại và chuyên môn hóa cao, tài chính lành mạnh và cổ phần hóa thành công, nâng cao năng suất lao động, hoạt động hiệu quả, bền vững trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam; đảm bảo quản lý, vận hành các nhà máy điện an toàn, liên tục, ổn định phục vụ cho các hoạt động kinh tế, chính trị, xã hội, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia; tạo dựng thành công hình ảnh một doanh nghiệp có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội.

**II. NỘI DUNG**

1. Ngành, nghề kinh doanh:

a) Ngành, nghề kinh doanh chính:

- Sản xuất và kinh doanh điện năng;



- Đầu tư và quản lý vốn đầu tư các dự án nguồn điện, các dự án năng lượng mới, năng lượng tái tạo;
  - Quản lý, vận hành, sửa chữa, bảo dưỡng, đại tu, thí nghiệm, hiệu chỉnh, cải tạo, nâng cấp thiết bị điện, cơ khí, điều khiển, tự động hoá thuộc dây chuyền sản xuất điện, công trình điện; thí nghiệm điện; cơ khí điện lực;
  - Tư vấn quản lý dự án, tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng, tư vấn đấu thầu, lập dự toán; tư vấn thẩm tra và giám sát thi công công trình nguồn điện và các công trình lưới điện đồng bộ các dự án nguồn điện; tư vấn hoạt động chuẩn bị sản xuất cho các nhà máy điện;
  - Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực về quản lý vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị nhà máy điện.
- b) Ngành, nghề liên quan phục vụ trực tiếp ngành, nghề kinh doanh chính:
- Thi công xây lắp các công trình điện và công trình xây dựng;
  - Xuất nhập khẩu nhiên liệu, nguyên vật liệu, vật tư thiết bị ngành điện;
  - Sản xuất vật liệu xây dựng, vật liệu cách điện, vật liệu cách nhiệt; trang bị bảo hộ lao động;
  - Khai thác, chế biến, kinh doanh nhiên liệu, nguyên vật liệu phục vụ sản xuất điện;
  - Tư vấn quản lý dự án, tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng, tư vấn đấu thầu, lập dự toán và giám sát thi công công trình viễn thông-công nghệ thông tin. các công trình công nghiệp và dân dụng;
  - Khai thác, xử lý và cung cấp nước.
2. Kế hoạch sắp xếp, tái cơ cấu các đơn vị thành viên của EVNGENCO3 giai đoạn 2017 - 2020
- a) Công ty mẹ-EVNGENCO3 thực hiện và hoàn thành cổ phần hóa trong năm 2017 theo kế hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ và Bộ Công Thương phê duyệt.
- b) Các đơn vị giữ nguyên tổ chức, cơ chế hoạt động và nằm trong cơ cấu Công ty mẹ - EVNGENCO3:
- Công ty Nhiệt điện Phú Mỹ;
  - Công ty Nhiệt điện Vĩnh Tân;
  - Công ty Nhiệt điện Mông Dương;
  - Công ty Thủy điện Buôn Kuốp;
  - Công ty Dịch vụ Sửa chữa các Nhà máy điện EVNGENCO3;
  - Ban Quản lý dự án Nhiệt điện 1;
  - Ban Quản lý dự án Nhiệt điện Vĩnh Tân;
  - Ban Quản lý dự án Nhiệt điện Thái Bình (EVN xem xét khi phê duyệt mô hình đơn vị quản lý vận hành Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 1 theo Quyết định số 852/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ).
- c) Doanh nghiệp do EVNGENCO3 nắm giữ 100% vốn điều lệ  
 Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhiệt điện Thủ Đức (mô hình tổ chức và hoạt động thực hiện theo phương án cổ phần hóa EVNGENCO3 sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt).
- d) Doanh nghiệp do EVNGENCO3 nắm giữ trên 50% vốn điều lệ
- Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa;

- Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình.
- d) Doanh nghiệp do EVNGENCO3 nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ
- Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà;
- Công ty cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn-Sông Hình ;
- Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Thủy điện Sê San 3A ;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ năng lượng GE PMTP.

e) EVNGENCO3 thực hiện thoái vốn toàn bộ tại các doanh nghiệp sau đây sau khi hoàn thành cổ phần hóa EVNGENCO3:

- Công ty cổ phần Điện Việt-Lào;
- Công ty cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2.

g) Các sắp xếp khác:

Công ty Nhiệt điện Thái Bình: EVN quyết định khi phê duyệt mô hình đơn vị quản lý vận hành Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 1 theo Quyết định số 852/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

3. Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu về quản trị doanh nghiệp, tập trung vào các lĩnh vực như sau:

a) Cải cách hành chính, hoàn thiện thể chế quản lý; tập trung rà soát, hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ trong EVNGENCO3 phù hợp với hệ thống quy chế quản lý nội bộ của EVN, Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản lý tài chính của EVNGENCO3 và các quy định của pháp luật hiện hành; triển khai thực hiện kế hoạch phát triển doanh nghiệp điện tử và Văn phòng điện tử trong EVNGENCO3 theo kế hoạch triển khai chung trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam;

b) Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý, điều hành của Công ty mẹ- EVNGENCO3 và các công ty con sau khi được EVN phê duyệt;

c) Duy trì tài chính lành mạnh, nâng cao năng lực quản trị tài chính kế toán; quản lý triệt để tài sản, nguồn vốn đảm bảo cân đối dòng tiền. Tăng cường thực hành tiết kiệm, quản lý chặt chẽ chi phí, nhất là chi phí gián tiếp, phấn đấu hạ giá thành sản phẩm và minh bạch chi phí đầu vào; đảm bảo hoàn thành toàn bộ các chỉ tiêu về hiệu quả kinh doanh, tài chính, kỹ thuật, năng suất lao động, tiết kiệm và chống lãng phí đã được EVN phê duyệt cho EVNGENCO3 tại Quyết định số 173/QĐ-EVN ngày 02/10/2015 về Đề án nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và năng suất lao động giai đoạn 2016-2020 của EVNGENCO3 (*chi tiết như Phụ lục kèm theo*), Nghị quyết số 105/NQ-HĐTV ngày 21/4/2017 và Quyết định số 408/QĐ-EVN ngày 24/4/2017 của EVN về việc ban hành Chương trình tổng thể của EVN về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2017 và giai đoạn 2016-2020;

d) Đổi mới cơ chế quản lý tiền lương, tiền thưởng; quản lý sử dụng lao động hiệu quả, sắp xếp, tinh giảm biên chế lao động nhất là đội ngũ quản lý;

đ) Tăng cường công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực;

e) Đẩy mạnh nghiên cứu, áp dụng công nghệ mới vào công tác quản lý vận hành nhà máy điện nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và năng suất lao động trong EVNGENCO3; tập trung triển khai các nhiệm vụ theo Nghị quyết 33/NQ-HĐTV ngày 03/02/2017 về Kế hoạch triển khai thực hiện chủ đề năm 2017 và Quyết định số

173/QĐ-EVN ngày 02/10/2015 về Đề án nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và năng suất lao động giai đoạn 2016-2020 của EVNGENCO3;

g) Tăng cường công tác quản lý dự án đầu tư, đảm bảo tiến độ và hiệu quả đầu tư;

h) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát nội bộ; phòng chống tham nhũng, lãng phí; hàng năm, xây dựng kế hoạch thanh kiểm tra, thực hiện Luật Phòng chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công khai, dân chủ trong mọi hoạt động để hạn chế đơn thư khiếu kiện;

i) Rà soát, xây dựng kế hoạch, phương án và tổ chức thực hiện xử lý các dự án, doanh nghiệp yếu kém, có dấu hiệu mất vốn, thua lỗ thuộc EVNGENCO3; đồng thời, tăng cường kiểm tra giám sát đối với các dự án, các doanh nghiệp này.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN):**

Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này; định kỳ hàng quý báo cáo Hội đồng thành viên EVN; kịp thời xử lý những vướng mắc nảy sinh hoặc báo cáo Hội đồng thành viên EVN những vấn đề vượt quá thẩm quyền.

#### **2. Chủ tịch Tổng công ty Phát điện 3:**

a) Tổ chức phổ biến, quán triệt các quan điểm, mục tiêu và các nội dung Đề án sắp xếp, tái cơ cấu EVNGENCO3 giai đoạn 2017 - 2020 trong toàn EVNGENCO3 nhằm tạo sự đồng thuận, nhất trí cao từ EVNGENCO3 đến các đơn vị thành viên, từ cán bộ lãnh đạo các đơn vị đến người lao động trong quá trình triển khai thực hiện.

b) Chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch sắp xếp, tái cơ cấu các doanh nghiệp thuộc EVNGENCO3 giai đoạn 2017 - 2020 phù hợp với nội dung Đề án sắp xếp, tái cơ cấu EVNGENCO3 giai đoạn 2017 - 2020 và chỉ đạo triển khai thực hiện:

- Nghiêm túc thực hiện việc sắp xếp, cổ phần hóa theo quy định và lộ trình đã được phê duyệt;

- Ngay sau khi hoàn thành cổ phần hóa, giao Người đại diện phần vốn của EVN tại EVNGENCO3 xây dựng phương án thoái vốn của EVNGENCO3 tại các đơn vị nêu tại điểm e khoản 2 Phần II Điều này, báo cáo EVN thông qua để thực hiện;

- Nghiên cứu mô hình, tổ chức, quản lý điều hành, sắp xếp lại và nâng cao năng lực các Ban Quản lý dự án của EVNGENCO3 (theo hướng hình thành Ban Quản lý dự án chuyên nghiệp theo Nghị quyết số 407/NQ-HĐTV ngày 07/6/2013 của Hội đồng thành viên EVN) và của các Công ty con, trình EVN trong tháng 9/2017;

- Xây dựng, phê duyệt theo thẩm quyền hoặc trình EVN phê duyệt các đề án, phương án khác nhằm thực hiện Đề án sắp xếp, tái cơ cấu EVNGENCO3 giai đoạn 2017 - 2020.

c) Tập trung thực hiện tái cơ cấu quản trị doanh nghiệp theo các nội dung nêu tại khoản 3 Phần II Điều này; tiếp tục triển khai các nội dung về quản trị doanh nghiệp đã được EVN giao nhiệm vụ; đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của EVN nhưng

chưa chỉ đạo thực hiện, giao EVNGENCO3 xây dựng, báo cáo EVN xem xét, quyết định.

d) Thực hiện đăng ký bổ sung, thay đổi ngành, nghề kinh doanh của EVNGENCO3 theo quy định pháp luật.

e) Định kỳ hàng quý (trước ngày 20 của tháng cuối quý) báo cáo EVN tình hình, kết quả thực hiện Đề án này.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Tổng giám đốc, Chánh Văn phòng, các Trưởng Ban của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Trưởng Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Chủ tịch Tổng công ty Phát điện 3 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ban CE ĐM&PTDN Chính phủ (đề b/c);
- Bộ Công Thương (đề b/c);
- Bộ Tài chính (đề b/c);
- Hội đồng thành viên EVN;
- Ban ĐM&PTDN EVN;
- Các Phó Tổng giám đốc EVN;
- Đảng ủy EVN;
- Công đoàn ĐLVN;
- Kiểm soát viên EVN;
- Tổng công ty Phát điện 3;
- Văn phòng/các Ban EVN;
- Lưu: VT, TH.HĐTV, TC&NS.



**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN  
CHỦ TỊCH**



**Dương Quang Thành**

19  
A  
T  
2  
11

**Phụ lục: Các chỉ tiêu về nâng cao vận hành ổn định, tin cậy, hiệu quả sản xuất, tài chính, năng suất lao động của Tổng công ty Phát điện 3 giai đoạn 2017 – 2020**  
(Kèm theo Quyết định số 138/QĐ-EVN ngày 31/7/2017 của Hội đồng thành viên EVN)

**1. Chỉ tiêu nâng cao vận hành ổn định, tin cậy**

Chỉ tiêu	Đơn vị	2017	2018	2019	2020
1. Hệ số khả dụng	%	<b>91,77</b>	<b>91,32</b>	<b>90,43</b>	<b>91,58</b>
<i>Nhiệt điện khí</i>	%	91,60	91,65	91,70	91,75
<i>Nhiệt điện than</i>	%	90,50	89,28	86,94	89,82
<i>Thủy điện</i>	%	95,52	95,53	95,54	95,55
2. Tỷ lệ dừng máy do sự cố	%	<b>1,69</b>	<b>1,63</b>	<b>1,56</b>	<b>1,52</b>
<i>Nhiệt điện khí</i>	%	1,40	1,35	1,30	1,25
<i>Nhiệt điện than</i>		2,50	2,45	2,40	2,35
<i>Thủy điện</i>	%	0,48	0,47	0,46	0,45
3. Tỷ lệ dừng máy bảo dưỡng	%	<b>6,54</b>	<b>7,06</b>	<b>8,01</b>	<b>6,90</b>
<i>Nhiệt điện khí</i>	%	7,00	7,00	7,00	7,00
<i>Nhiệt điện than</i>	%	7,00	8,32	10,76	7,93
<i>Thủy điện</i>	%	4,00	4,00	4,00	4,00

**2. Chỉ tiêu nâng cao hiệu quả sản xuất**

Chỉ tiêu	Đơn vị	2017	2018	2019	2020
1. Tỷ lệ điện tự dùng	%	<b>4,22</b>	<b>4,21</b>	<b>4,17</b>	<b>4,11</b>
<i>Nhiệt điện khí</i>	%	2,01	1,99	1,93	1,87
<i>Nhiệt điện than</i>	%	8,19	8,14	8,14	8,24
<i>Thủy điện</i>	%	1,01	0,99	0,98	0,97
2. Suất tiêu hao					
<i>Nhiệt điện khí</i>	BTU/kWh	7.611	7.613	7.566	7.517
<i>Nhiệt điện than</i>	kJ/kWh	10.881	10.873	10.875	10.850
3. Chi phí O&M/MW	Triệu VNĐ	830	818	928	961

### 3. Chỉ tiêu nâng cao năng suất lao động

Chỉ tiêu	Đơn vị	2017	2018	2019	2020
Điện thương phẩm/lao động (triệu kWh/lao động)	Triệu kWh/ng	12,10	12,23	12,17	12,70
<i>Trong đó Công ty mẹ</i>	Triệu kWh/ng	17,44	17,50	17,26	17,88
Số lượng lao động/đơn vị CS lắp đặt	Người/MW	0,45	0,44	0,44	0,43
<i>Trong đó Công ty mẹ</i>	<i>Người/MW</i>	0,32	0,32	0,32	0,31

### 4. Chỉ tiêu nâng cao hiệu quả tài chính

Phê duyệt các chỉ tiêu hiệu quả tài chính EVNGENCO3 đến năm 2020 là:

- EVNGENCO3 đảm bảo hoạt động SXKD có lãi đạt và vượt kế hoạch EVN giao.
- Hệ số bảo toàn vốn  $\geq 1$ .
- Khả năng thanh toán ngắn hạn  $> 1$ .
- Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE)  $\geq 10\%$ .
- Tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu  $\leq 3$  lần.

